

THEO ĐIỀU LỆ CŨ	THEO ĐIỀU LỆ MỚI	CƠ SỞ PHÁP LÝ
<p>Điều 1: Định nghĩa:</p> <p>i. “<u>Cổ đông lớn</u>” là tổ chức hoặc cá nhân sở hữu trên 10% vốn điều lệ hoặc nắm giữ trên 10% vốn cổ phần có quyền biểu quyết của Ngân hàng An Bình.</p>	<p>Điều 1: Định nghĩa:</p> <p>i. “<u>Cổ đông lớn</u>” là tổ chức hoặc cá nhân sở hữu trên 10% (<i>mười phần trăm</i>) vốn điều lệ hoặc nắm giữ trên 10% (<i>mười phần trăm</i>) vốn cổ phần có quyền biểu quyết của Ngân hàng An Bình.</p>	Chỉnh sửa về mặt câu chữ.
	<p>k. “<u>Người quản lý Ngân hàng</u>”: bao gồm Chủ tịch và thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám Đốc và các chức danh quản lý khác do Điều lệ Ngân hàng An Bình quy định.</p>	Khoản 8, điều 5 nghị định 59
	<p>l. “<u>Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập</u>”: là thành viên Hội đồng Quản trị đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 43 Điều lệ này.</p>	Khoản 10 điều 5 nghị định 59
<p>n. “<u>Mức cổ phần trọng yếu</u>” là mức cổ phần chiếm từ 5% vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của ngân hàng An Bình.</p>	<p>o. “<u>Cổ đông sở hữu cổ phần trọng yếu</u>”: là cổ đông sở hữu mức cổ phần chiếm từ 5% (<i>năm phần trăm</i>) vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Ngân hàng An Bình.</p>	
<p>o. “<u>Cổ phiếu</u>” là chứng chỉ do Ngân hàng An Bình phát hành hoặc bút toán ghi sổ xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Ngân hàng An Bình. <i>Cổ phiếu của Ngân hàng An Bình có thể là cổ phiếu ghi tên hay cổ phiếu không ghi tên theo qui định của Điều lệ Ngân hàng An Bình.</i></p>	<p>p. “<u>Cổ phiếu</u>”: là chứng chỉ do Ngân hàng An Bình phát hành hoặc bút toán ghi sổ xác nhận quyền sở hữu 01 (một) hoặc một số cổ phần của Ngân hàng An Bình. Cổ phiếu của Ngân hàng An Bình là cổ phiếu ghi tên.</p>	Chỉnh sửa đoạn “ <i>Cổ phiếu của Ngân hàng An Bình có thể là cổ phiếu ghi tên hay cổ phiếu không ghi tên theo qui định của Điều lệ Ngân hàng An Bình.</i> ”
<p>Điều 3: Mục tiêu của Ngân hàng An Bình</p> <p>1. Lĩnh vực kinh doanh của Ngân hàng An Bình là: Huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn dưới các hình thức tiền gửi có kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi, tiếp nhận vốn ủy thác đầu tư và phát triển của</p>	<p>Điều 3: Mục tiêu của Ngân hàng An Bình</p> <p>1. Lĩnh vực kinh doanh của Ngân hàng An Bình là: Huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn dưới các hình thức tiền gửi có kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi, tiếp nhận vốn ủy thác đầu tư và phát triển của các tổ chức; vay vốn của Ngân hàng Nhà nước và</p>	Điều 66, 76 Luật các tổ chức tín dụng

<p>tư và phát triển của các tổ chức; vay vốn của Ngân hàng Nhà nước và các tổ chức tín dụng khác; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn, chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá, hùn vốn và liên doanh, làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng; làm đại lý phát hành trái phiếu cho các doanh nghiệp và tổ chức phát hành; thực hiện nghiệp vụ thị trường mở; đấu thầu tại các trung tâm giao dịch chứng khoán; tiếp nhận ngoại tệ từ nước ngoài và chi trả kiều hối; kinh doanh và thu đổi ngoại tệ; tiếp nhận vốn ủy thác đầu tư bằng ngoại tệ từ các tổ chức, cá nhân nước ngoài; thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế; mở tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài; kinh doanh dịch vụ cầm đồ; kinh doanh, chế tác và gia công vàng; phát hành thẻ thanh toán nội địa và xác nhận đăng ký các loại thẻ ngân hàng cho tổ chức phát hành thẻ.</p>	<p>các tổ chức tín dụng khác; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn, chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá, hùn vốn và liên doanh, làm dịch vụ thanh toán giữa các Ngân hàng; làm đại lý phát hành trái phiếu cho các doanh nghiệp và tổ chức phát hành; thực hiện nghiệp vụ thị trường mở; đấu thầu tại các trung tâm giao dịch chứng khoán; tiếp nhận ngoại tệ từ nước ngoài và chi trả kiều hối; kinh doanh và thu đổi ngoại tệ; tiếp nhận vốn ủy thác đầu tư bằng ngoại tệ từ các tổ chức, cá nhân nước ngoài; thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế; <i>mở tài khoản vãng lai cho các cá nhân, tổ chức</i>, mở tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài; <i>cung cấp các dịch vụ thu hộ, chi hộ, kinh doanh dịch vụ cầm đồ</i>; kinh doanh, chế tác và gia công vàng; phát hành thẻ thanh toán nội địa, <i>thẻ tín dụng</i> và xác nhận đăng ký các loại thẻ Ngân hàng cho tổ chức phát hành thẻ.</p>	
<p>Điều 14: Các hoạt động khác 6. Cung ứng dịch vụ bảo hiểm; được thành lập công ty trực thuộc hoặc liên doanh để kinh doanh bảo hiểm theo quy định của Pháp luật.</p>	<p>Điều 14: Các hoạt động khác 6. Cung ứng dịch vụ bảo hiểm; <i>đại lý bảo hiểm</i>; được thành lập công ty trực thuộc hoặc liên doanh để kinh doanh bảo hiểm theo quy định của Pháp luật.</p>	<p>Điều 74 Luật các tổ chức tín dụng</p>
<p>Điều 17: Vốn điều lệ 1. Vốn điều lệ được hạch toán bằng đồng Việt Nam (VND).</p>	<p>Điều 17: Vốn điều lệ 1. <i>Vốn điều lệ là vốn đã được chủ sở hữu thực cấp hoặc vốn đã được các cổ đông, các thành viên góp vốn thực góp và được ghi trong Điều lệ Ngân hàng An Bình.</i> 2. Vốn điều lệ được hạch toán bằng đồng Việt Nam (VND).</p>	

Điều 19: Tăng vốn điều lệ

1. *Vốn điều lệ của Ngân hàng có thể được tăng từ các nguồn sau:*
 - a. *Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ; Quỹ thặng dư vốn cổ phần; Lợi nhuận để lại và các quỹ khác theo quy định của pháp luật;*
 - b. *Phát hành cổ phiếu ra công chúng, phát hành cổ phiếu riêng lẻ;*
 - c. *Chuyển đổi từ trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông;*
 - d. *Vốn do chủ sở hữu, thành viên góp vốn cấp thêm;*
 - e. *Các nguồn khác theo quy định của pháp luật.*

2. *Điều kiện để được tăng vốn điều lệ:*
 - a. *Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án tăng vốn điều lệ.*
 - b. *Phương án tăng vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, trong đó phải nêu được tối thiểu các nội dung sau đây:*
 - *Nhu cầu thay đổi mức vốn điều lệ (nêu rõ việc sử dụng vốn đối với mỗi nhu cầu tương ứng);*
 - *Dự kiến kế hoạch hoạt động kinh doanh sau khi thay đổi vốn điều lệ, trong đó nêu rõ các chỉ tiêu, gồm: mức (số tuyệt đối và tỷ trọng) tăng trưởng tổng tài sản, tín*

Điều 24 thông tư 06

Điều 26 thông tư 06

dụng, huy động tiền gửi của khách hàng; tiền gửi và vay của các tổ chức tín dụng khác; các tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của Ngân hàng; tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE), tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản bình quân (ROA);

- Kế hoạch tăng vốn điều lệ phải nêu được tối thiểu các nội dung sau đây:

(i) Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm; Các nguồn dùng để tăng vốn điều lệ;

(ii) Trường hợp tăng vốn từ nguồn chào bán cổ phiếu ra công chúng hoặc phát hành cổ phiếu riêng lẻ:

- Các đợt dự kiến phát hành trong năm;
- Phương án phát hành cho từng đợt, bao gồm các nội dung: loại cổ phần phát hành, các loại đối tượng được mua; giá chào bán cho từng loại đối tượng (trường hợp chưa xác định được thì ghi là chưa xác định, nhưng giá chào bán cổ phần phải phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp), thời điểm phát hành, và các điều kiện liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của từng loại đối tượng (nếu có);

(iii) Trường hợp tăng vốn từ việc chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông:

- Các thông tin về việc phát hành trái phiếu chuyển đổi, bao gồm: tổng giá trị trái phiếu phát hành, các đợt phát hành, kỳ hạn trái phiếu, lãi suất trái phiếu, tỷ lệ chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, đối tượng phát hành, kế hoạch chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu;
- Các thông tin về đề nghị chuyển đổi trái phiếu, bao gồm: tổng giá trị trái phiếu đã được chuyển đổi thành cổ phiếu tại các kỳ trước và thời điểm chuyển đổi (nếu có), tổng giá trị trái phiếu được đề nghị chuyển đổi kỳ này, tỷ lệ chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, thời điểm chuyển đổi.

(iv) Dự kiến thay đổi về cơ cấu và tỷ lệ vốn cổ phần của các cổ đông sở hữu mức cổ phần trọng yếu, cổ đông là thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám Đốc của Ngân hàng sau mỗi đợt thay đổi mức vốn điều lệ (nếu có). (

	<p><i>Để đảm bảo an toàn trong quá trình hoạt động Ngân hàng, Ngân hàng An Bình cần phải xây dựng và triển khai các quy trình, chính sách sau đây:</i></p> <ol style="list-style-type: none"><i>1. Quy trình quản lý hoạt động đầu tư, mua lại và kiểm soát các khoản đầu tư lớn;</i><i>2. Quy trình cấp tín dụng nhằm duy trì hệ thống quản trị tín dụng phù hợp;</i><i>3. Duy trì hệ thống thông tin hỗ trợ cho quy trình kiểm soát những khoản vay lớn;</i><i>4. Thiết lập và tuân thủ các chính sách phân loại nợ và trích lập dự phòng rủi ro;</i><i>5. Chính sách đánh giá chất lượng tài sản Có và tuân thủ tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu;</i><i>6. Chính sách và quy trình đầy đủ để nhận biết, giám sát và quản lý rủi ro quốc gia và rủi ro chuyển đổi trong hoạt động cho vay và đầu tư quốc tế (đối với những Ngân hàng có hoạt động cho vay và đầu tư nước ngoài);</i><i>7. Hệ thống cho phép đo lường, giám sát và kiểm soát toàn diện rủi ro;</i>	
--	--	--

	<p>8. Chính sách quản lý thanh khoản, trong đó trình bày rõ các thủ tục và các giới hạn quản lý thanh khoản;</p> <p>9. Hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ phù hợp với tính chất và quy mô hoạt động của Ngân hàng;</p> <p>10. Chính sách và thủ tục phù hợp, bao gồm cả nguyên tắc “Nhận biết khách hàng” để đảm bảo các chuẩn mực về đạo đức và chuyên môn trong lĩnh vực tài chính, ngăn ngừa việc Ngân hàng bị sử dụng cho các mục đích tội phạm dù vô tình hay hữu ý;</p> <p>11. Các quy trình, chính sách khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng An Bình và thông lệ quốc tế.</p>	
<p>Điều 20: Cổ phần, cổ đông</p> <p>3. Cổ phần của Ngân hàng An Bình có thể được mua bằng tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng, giá trị quyền sử dụng đất và các tài sản khác được qui định tại Điều lệ của Ngân hàng An Bình và theo các quy định của Pháp luật. Phần vốn góp bằng vàng, ngoại tệ tự do chuyển đổi phải được bán cho các tổ chức khác để chuyển đổi ra tiền Việt Nam.</p>	<p>Điều 23: Cổ phần, cổ đông</p> <p>3. Cổ phần, trái phiếu của Ngân hàng An Bình được mua bằng tiền Việt Nam và phải thanh toán đủ 01 (một) lần.</p>	Điều 39 nghị định 59
<p>Điều 21: Giới hạn sở hữu cổ phần</p> <p>1. Một cổ đông cá nhân được sở hữu tối đa 10% vốn điều lệ của ngân hàng An Bình.</p>	<p>Điều 24: Giới hạn sở hữu cổ phần</p> <p>1. Một cổ đông cá nhân được sở hữu tối đa 10% (mười phần trăm) vốn điều lệ của Ngân hàng An</p>	

<p>2. Một cổ đông là tổ chức được sở hữu tối đa 20% vốn điều lệ của ngân hàng An Bình.</p> <p>3. Cổ đông và những người có liên quan của cổ đông đó được sở hữu tối đa 20% vốn điều lệ của ngân hàng An Bình.</p>	<p>Bình.</p> <p>2. Một cổ đông là tổ chức được sở hữu tối đa 20% (hai mươi phần trăm) vốn điều lệ của Ngân hàng An Bình.</p> <p>3. Cổ đông và những người có liên quan của cổ đông đó được sở hữu tối đa 20% (hai mươi phần trăm) vốn điều lệ của Ngân hàng An Bình.</p>	
<p>Điều 22: Cổ phiếu</p> <p>1. Cổ phiếu của Ngân hàng An Bình bao gồm các thông tin chủ yếu sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> Tên, trụ sở chính của Ngân hàng An Bình; Số và ngày cấp giấy phép thành lập và hoạt động; Số lượng cổ phần và loại cổ phần; Mệnh giá mỗi cổ phần và tổng mệnh giá số cổ phần ghi trên cổ phiếu; Tên cổ đông; Tóm tắt về thủ tục chuyển nhượng cổ phiếu; Chữ ký mẫu của người đại diện theo Pháp luật và dấu của Ngân hàng An Bình; Số đăng ký tại Sở đăng ký cổ đông và ngày phát hành cổ phiếu. 	<p>Điều 25: Cổ phiếu</p> <p>1. <i>Cổ phiếu của Ngân hàng An Bình là chứng chỉ do Ngân hàng An Bình phát hành hoặc bút toán ghi sổ xác nhận quyền sở hữu 01 (một) hoặc một số cổ phần của Ngân hàng An Bình. Cổ phiếu của Ngân hàng An Bình là cổ phiếu có ghi tên. Cổ phiếu Ngân hàng An Bình phải có các nội dung chủ yếu sau đây: (khoản 1, điều 85 luật doanh nghiệp)</i></p> <ol style="list-style-type: none"> Tên, trụ sở chính của Ngân hàng An Bình; Số và ngày cấp giấy phép thành lập và hoạt động; Số lượng cổ phần và loại cổ phần; Mệnh giá mỗi cổ phần và tổng mệnh giá số cổ phần ghi trên cổ phiếu; Tên cổ đông; Tóm tắt về thủ tục chuyển nhượng cổ phiếu; Chữ ký mẫu của người đại diện theo Pháp 	<p>Khoản 1 điều 85 Luật doanh nghiệp</p> <p>Khoản 1 điều 35 Nghị định 59</p>

	<p>luật và dấu của Ngân hàng An Bình;</p> <p>h. Số đăng ký tại Sở đăng ký cổ đông và ngày phát hành cổ phiếu.</p>	
<p>Điều 24: Các cơ quan</p> <p>Cơ quan của Ngân hàng An Bình bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng Quản trị; Ban Kiểm soát; Tổng Giám đốc. 	<p>Điều 27: Cơ cấu</p> <p>Cơ cấu của Ngân hàng An Bình bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng Quản trị; Ban Kiểm soát; Tổng Giám Đốc và bộ máy giúp việc. 	<p>Khoản 1 điều 14 nghị định 59</p>
<p>Điều 26: Quyền hạn của cổ đông</p> <p>2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> Các quyền theo quy định tại các điểm a, b, c, đ, e, g khoản 1 Điều 79 Luật Doanh nghiệp; Được chuyển nhượng cổ phần hoặc bán lại cổ phần cho ngân hàng An Bình theo quy định tại Nghị định 59/2009/NĐ-CP ngày 16/07/2009 và Điều lệ ngân hàng An Bình; Được ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình; người được ủy quyền được ủy quyền lại bằng văn bản cho người khác nếu được cổ đông đồng ý; 	<p>Điều 29: Quyền hạn của cổ đông</p> <p>2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> Các quyền theo quy định tại các điểm a, b, c, đ, e, g khoản 1 Điều 79 Luật Doanh nghiệp; Được chuyển nhượng cổ phần hoặc bán lại cổ phần cho Ngân hàng An Bình theo quy định tại Nghị định 59/2009/NĐ-CP ngày 16/07/2009 và Điều lệ Ngân hàng An Bình; Được ủy quyền từng lần bằng văn bản cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình; người được ủy quyền được ủy quyền lại bằng văn bản cho người khác nếu được cổ đông đồng ý và không được nhân danh người ủy quyền bỏ phiếu cho chính mình. 	<p>Khoản 5 điều 144 Bộ luật dân sự</p>

Comment [t1]: BKS không ra quyết định

Comment [t2]: Không phải là cơ quan

<p>Điều 33: Nhiệm vụ chung</p> <p>3. Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của ngân hàng An Bình, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền và nhiệm vụ phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của ngân hàng An Bình.</p>	<p>Điều 38:</p> <p><i>Hội đồng Quản trị bổ nhiệm một trong số các thành viên của mình làm Tổng Giám Đốc hoặc thuê Tổng Giám Đốc. Tổng Giám Đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Ngân hàng An Bình, chịu sự giám sát của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát, chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền và nhiệm vụ phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của Ngân hàng An Bình.</i></p>	<p>Khoản 1 điều 18 nghị định 59</p>
<p>Điều 36: Tiêu chuẩn và điều kiện để được bầu, bổ nhiệm</p> <p>1. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị Ngân hàng An Bình:</p> <p>a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 34 Điều lệ này.</p> <p>b) Có đạo đức nghề nghiệp trên cơ sở tuân thủ quy định tại Điều 41 và Điều 42 Điều lệ này;</p> <p>c) Hiểu biết về hoạt động ngân hàng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bằng Đại học hoặc trên Đại học về ngành kinh tế hoặc luật; hoặc 	<p>Điều 42: Tiêu chuẩn và điều kiện để được bầu, bổ nhiệm</p> <p>1. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Hội đồng Quản trị Ngân hàng An Bình:</p> <p>a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 40 Điều lệ này.</p> <p>b. Có đạo đức nghề nghiệp trên cơ sở tuân thủ quy định tại Điều 51 và Điều 52 Điều lệ này;</p> <p>c. Hiểu biết về hoạt động Ngân hàng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bằng Đại học hoặc trên Đại học về ngành kinh tế hoặc luật; hoặc - Có ít nhất 03 (ba) năm làm người quản lý doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính Ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán, 	<p>Chỉ chỉnh sửa về mặt câu chữ</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Có ít nhất 03 năm làm người quản lý doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán, kế toán, kiểm toán; hoặc - Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số vốn cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết của ngân hàng, và: có chứng chỉ xác nhận đã qua chương trình đào tạo về ngân hàng của cơ quan có thẩm quyền hoặc có ít nhất 01 năm làm việc trong ngành ngân hàng; <p>d) Đối với thành viên Hội đồng quản trị độc lập: ngoài những tiêu chuẩn nêu tại các điểm a, b và c khoản này, phải đảm bảo yêu cầu về tiêu chuẩn và tính độc lập theo quy định tại Điều 37 điều lệ này.</p> <p>2. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban Kiểm soát Ngân hàng An Bình:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 34 Điều lệ này; b) Có đạo đức nghề nghiệp trên cơ sở tuân thủ quy định tại Điều 41 và Điều 42 Điều lệ này; c) Có bằng Đại học hoặc trên Đại học về ngành kinh tế, luật hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm; có ít nhất 03 	<p>kế toán, kiểm toán; hoặc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% (<i>năm phần trăm</i>) tổng số vốn cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết của Ngân hàng, và có chứng chỉ xác nhận đã qua chương trình đào tạo về Ngân hàng của cơ quan có thẩm quyền hoặc có ít nhất 01 (<i>một</i>) năm làm việc trong ngành Ngân hàng; <p>d. Đối với thành viên Hội đồng Quản trị độc lập: ngoài những tiêu chuẩn nêu tại các điểm a, b và c khoản này, phải đảm bảo yêu cầu về tiêu chuẩn và tính độc lập theo quy định tại Điều 41- 43 điều lệ này.</p> <p>2. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban Kiểm soát Ngân hàng An Bình:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 41 Điều lệ này; b. Có đạo đức nghề nghiệp trên cơ sở tuân thủ quy định tại Điều 51 và Điều 52 Điều lệ này; c. Có bằng Đại học hoặc trên Đại học về ngành kinh tế, luật hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm; có ít nhất 03 (ba) năm làm việc trực tiếp trong ngành tài chính Ngân hàng, kế toán, kiểm toán; d. Không phải là người có liên quan của người quản lý Ngân hàng An Bình; e. Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương 	
--	---	--

<p>năm làm việc trực tiếp trong ngành tài chính ngân hàng, kế toán, kiểm toán;</p> <p>d) Không phải là người có liên quan của người quản lý ngân hàng An Bình;</p> <p>đ) Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm (đối với thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách).</p> <p>3. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Tổng giám đốc Ngân hàng An Bình:</p> <p>a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 34 Điều lệ này;</p> <p>b) Có đạo đức nghề nghiệp trên cơ sở tuân thủ quy định tại Điều 41 và điều 42 Điều lệ này;</p> <p>c) Có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bằng Đại học hoặc trên Đại học về ngành tài chính ngân hàng và có ít nhất 03 năm làm Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc, (Phó giám đốc), Giám đốc đơn vị trực thuộc (chi nhánh, sở giao dịch, công ty trực thuộc) của ngân hàng An Bình. - Có bằng Đại học hoặc trên đại học về các ngành không phải ngành tài chính ngân hàng và có ít nhất 05 năm làm Tổng giám 	<p>nhiệm (đối với thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách).</p> <p>3. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Tổng Giám Đốc Ngân hàng An Bình:</p> <p>a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 41 Điều lệ này;</p> <p>b. Có đạo đức nghề nghiệp trên cơ sở tuân thủ quy định tại Điều 51 và Điều 52 Điều lệ này;</p> <p>c. Có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bằng Đại học hoặc trên Đại học về ngành tài chính Ngân hàng và có ít nhất 03 (ba) năm làm Tổng Giám Đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám Đốc, (Phó giám đốc), Giám đốc đơn vị trực thuộc (chi nhánh, sở giao dịch, công ty trực thuộc) của Ngân hàng An Bình; hoặc - Có bằng Đại học hoặc trên đại học về các ngành không phải ngành tài chính Ngân hàng và có ít nhất 05 (năm) năm làm Tổng Giám Đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám Đốc (Phó giám đốc), Giám đốc đơn vị trực thuộc (chi nhánh, sở giao dịch, công ty trực thuộc) của Ngân hàng An Bình. <p>d. Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.</p> <p>4. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Phó Tổng Giám Đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Sở Giao dịch, Giám đốc Chi nhánh, Giám đốc công ty trực</p>	
--	---	--

<p>đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc), Giám đốc đơn vị trực thuộc (chi nhánh, sở giao dịch, công ty trực thuộc) của ngân hàng An Bình.</p> <p>d) Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.</p> <p>4. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Sở Giao dịch, Giám đốc Chi nhánh, Giám đốc công ty trực thuộc của ngân hàng An Bình:</p> <p>a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 34 Điều lệ này; đối với Phó Tổng giám đốc không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 34 Điều lệ này.</p> <p>b) Có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm:</p> <p>(i) Có bằng Đại học hoặc trên Đại học về ngành kinh tế, luật hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm; hoặc</p> <p>(ii) Có bằng Đại học hoặc trên Đại học ngoài các ngành, lĩnh vực nêu trên và có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong ngành tài chính ngân hàng hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm.</p> <p>c) Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.</p>	<p>thuộc của Ngân hàng An Bình:</p> <p>a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 41 Điều lệ này; đối với Phó Tổng Giám Đốc không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 41 Điều lệ này.</p> <p>b. Có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bằng Đại học hoặc trên Đại học về ngành kinh tế, luật hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm; hoặc - Có bằng Đại học hoặc trên Đại học ngoài các ngành, lĩnh vực nêu trên và có ít nhất 03 (ba) năm làm việc trực tiếp trong ngành tài chính Ngân hàng hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm. <p>c. Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.</p> <p>5. Việc bầu, bổ nhiệm Chủ tịch và các thành viên Hội đồng Quản trị, Trưởng ban và các thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám Đốc của Ngân hàng An Bình phải được Thống đốc Ngân hàng nhà nước chuẩn y.</p> <p>6. <i>Ngoài các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều này, thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám Đốc, Phó Tổng Giám Đốc, Kế toán trưởng phải tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan.</i></p>	
--	---	--

<p>5. Việc bầu, bổ nhiệm Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban và các thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc của ngân hàng An Bình phải được Thống đốc Ngân hàng nhà nước chuẩn y.</p>		
	<p><u>Điều 49: Miễn nhiệm, bãi nhiệm, đương nhiên mất tư cách của thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát</u></p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Trong thời hạn tối đa 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày Chủ tịch Hội đồng Quản trị bị đương nhiên mất tư cách theo quy định tại khoản 1 Điều 42 45 Điều lệ này, các thành viên Hội đồng Quản trị có trách nhiệm tổ chức họp Hội đồng Quản trị để bầu một thành viên làm Chủ tịch Hội đồng Quản trị. 2. Trong thời hạn tối đa 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày Trưởng Ban kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách theo quy định tại khoản 1 Điều 42 45 Điều lệ này, các thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban kiểm soát để bầu 01 (một) thành viên làm Trưởng Ban kiểm soát. 3. Trong thời hạn tối đa 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày nhận đơn xin từ chức của Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Hội đồng Quản trị phải tổ chức họp để xem xét quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm và bầu Chủ tịch Hội đồng Quản trị thay thế. 4. Trong thời hạn tối đa 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận đơn xin từ chức của Trưởng Ban kiểm soát, Ban kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét, 	<p>điều 20 thông tư 06/2010</p>

	<p>quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm và bầu Trưởng Ban kiểm soát thay thế.</p> <p>5. Sau khi Ngân hàng An Bình bầu Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Trưởng Ban kiểm soát mới theo quy định tại Điều này, Hội đồng Quản trị có văn bản đề nghị Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (qua Cơ quan Thanh tra, giám sát) chuẩn y chức danh này, kèm theo Nghị quyết của Hội đồng Quản trị về việc bầu Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Nghị quyết của Ban kiểm soát về việc bầu Trưởng ban kiểm soát.</p> <p>6. Đối với các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại khoản 1 Điều 45 và Điều lệ này, Hội đồng Quản trị có thể tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường hoặc trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất quyết định.</p>	
	<p>Điều 50: Thay thế Tổng Giám Đốc trong trường hợp khẩn cấp</p> <p>1. Trong thời hạn một (01) ngày làm việc kể từ ngày Tổng Giám Đốc bị xác định đương nhiên mất tư cách theo quy định tại khoản 1 Điều 42 và Điều lệ này, hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm khi chưa có người thay thế, Hội đồng Quản trị phải có Quyết định cử ngay một Phó Tổng Giám Đốc điều hành hoạt động Ngân hàng để đảm bảo Ngân hàng hoạt động ổn định, liên tục và có văn bản báo cáo Ngân hàng Nhà nước (qua Cơ quan Thanh tra, giám sát và Ngân hàng Nhà nước chi nhánh). Người được cử điều hành Ngân hàng phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ</p>	<p>điều 21 thông tư 06/2010</p>

	<p><i>được giao trong thời gian đảm nhận nhiệm vụ này.</i></p> <p>2. <i>Trong thời hạn tối đa 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày Tổng Giám Đốc bị đương nhiên mất tư cách, bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại khoản 1 Điều này, Hội đồng Quản trị phải tiến hành các thủ tục đề nghị Thống đốc Ngân hàng Nhà nước bổ nhiệm hoặc chuẩn y việc bổ nhiệm Tổng Giám Đốc mới theo quy định.</i></p>	
<p>Điều 42: Nghĩa vụ trung thành và tránh xung đột quyền lợi của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, người điều hành, Giám đốc chi nhánh, Giám đốc Sở Giao dịch, Giám đốc công ty trực thuộc, Giám đốc đơn vị sự nghiệp của Ngân hàng An Bình</p> <p>8. Các hợp đồng kinh tế, dân sự (không thuộc phạm vi, đối tượng điều chỉnh cấm hoặc hạn chế tại các điều 77, 78, 79, 80 của Luật Các Tổ Chức Tín Dụng và văn bản hướng dẫn dưới luật) của Ngân hàng An Bình với thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám Đốc, thành viên Ban Kiểm soát, cổ đông lớn và với người có liên quan của họ, chỉ được ký kết, nếu đảm bảo thực hiện đúng theo qui định sau đây:</p> <p>a. Đối với hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% (hai mươi phần trăm) vốn tự có của Ngân hàng An Bình (theo qui định của</p>	<p>Điều 52: Nghĩa vụ trung thành và tránh xung đột quyền lợi của thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, người điều hành, Giám đốc chi nhánh, Giám đốc Sở Giao dịch, Giám đốc công ty trực thuộc, Giám đốc đơn vị sự nghiệp của Ngân hàng An Bình</p> <p>9. Các hợp đồng giao dịch (không thuộc phạm vi, đối tượng điều chỉnh cấm hoặc hạn chế theo quy định của Luật Các Tổ Chức Tín Dụng, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng và văn bản hướng dẫn dưới các luật này) của Ngân hàng An Bình với thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám Đốc, thành viên Ban Kiểm soát, <i>cổ đông sở hữu mức cổ phần trọng yếu</i> và người có liên quan của họ, chỉ được ký kết, nếu đảm bảo thực hiện đúng theo qui định sau đây:</p> <p>a. Đối với hợp đồng, <i>giao dịch</i> có giá trị lớn hơn 20% (hai mươi phần trăm) vốn tự có của Ngân hàng An Bình (theo qui định của</p>	<p>khoản 2, điều 41 nghị định 59</p>

<p>NHNN) thì phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận trước khi ký. Cổ đông là bên ký hợp đồng hoặc cổ đông có liên quan với bên ký hợp đồng, không được phép tham gia biểu quyết.</p> <p>b. Đối với hợp đồng có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 20% (hai mươi phần trăm) vốn tự có của Ngân hàng An Bình (theo qui định của NHNN) thì phải được Hội đồng Quản trị chấp thuận trước khi ký. Thành viên Hội đồng Quản trị là bên ký hợp đồng hoặc có liên quan với bên ký hợp đồng, không được phép tham gia biểu quyết.</p>	<p>NHNN) thì phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận trước khi ký. Cổ đông là bên ký hợp đồng hoặc cổ đông có liên quan với bên ký hợp đồng, không được phép tham gia biểu quyết. <i>Hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện ít nhất 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết còn lại đồng ý.</i></p> <p>b. Đối với hợp đồng, <i>giao dịch</i> có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 20% (hai mươi phần trăm) vốn tự có của Ngân hàng An Bình (theo qui định của NHNN) thì phải được Hội đồng Quản trị chấp thuận trước khi ký. Thành viên Hội đồng Quản trị là bên ký hợp đồng hoặc có liên quan với bên ký hợp đồng, không được phép tham gia biểu quyết.</p>	
<p>Điều 44: Thành phần và nhiệm kỳ</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị với số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự hợp chấp thuận. Hội đồng Quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng Quản trị.</p> <p>2. Hội đồng quản trị phải có tối thiểu 03 thành viên và không quá 11 thành viên, số lượng cụ thể do Đại hội cổ đông quyết định. Tối thiểu 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên</p>	<p>Điều 54: Thành phần và nhiệm kỳ</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị với số cổ đông <i>đại diện ít nhất 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự hợp chấp thuận.</i> Hội đồng Quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng Quản trị.</p> <p>2. Hội đồng Quản trị phải có tối thiểu 03 (<i>ba</i>) thành viên và không quá 11 (<i>mười một</i>) thành viên, số lượng cụ thể do Đại hội cổ đông quyết định. Tối</p>	<p>điểm a, khoản 3, điều 104 Luật doanh nghiệp</p>

<p>Hội đồng quản trị phải là người không điều hành và thành viên độc lập, trong đó có tối thiểu 02 thành viên độc lập. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể là thành viên độc lập.</p>	<p>thiếu 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên Hội đồng Quản trị phải là người không điều hành và thành viên độc lập, trong đó có tối thiểu 02 (hai) thành viên độc lập. Chủ tịch Hội đồng Quản trị có thể là thành viên độc lập.</p>	
	<p>Điều 55: Cơ cấu tổ chức của các Ủy ban của Hội đồng Quản trị</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Hội đồng Quản trị phải thành lập tối thiểu hai Ủy ban theo quy định tại khoản 9 Điều 16 Nghị định 59/2009/NĐ-CP ngày 16/07/2009, gồm Ủy ban về vấn đề quản lý rủi ro và Ủy ban về vấn đề nhân sự. 2. Mỗi Ủy ban phải có tối thiểu 03 (ba) thành viên, gồm Chủ nhiệm và các thành viên của Ủy ban. Một thành viên Hội đồng Quản trị Ngân hàng An Bình có thể là thành viên của một hoặc một số Ủy ban. Ủy ban về vấn đề quản lý rủi ro phải có tối thiểu 01 (một) thành viên Hội đồng Quản trị độc lập. 3. Chủ nhiệm các Ủy ban phải là thành viên Hội đồng Quản trị. Hội đồng Quản trị quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm Chủ nhiệm và các thành viên của Ủy ban theo quy định nội bộ của Ngân hàng An Bình. 4. Căn cứ chức năng và nhiệm vụ được giao, Ủy ban có thể bao gồm một hoặc một số thành viên không phải là thành viên Hội đồng Quản trị (như chuyên gia tư vấn độc lập, cán bộ tại các bộ phận chuyên môn của Ngân hàng hoặc các trường hợp 	<p>điều 8 thông tư 06/2010</p>

Comment [t3]: Tại đại hội đồng cổ đông vừa qua chỉ có 1 thành viên độc lập

	<p>khác do Hội đồng Quản trị Ngân hàng An Bình quyết định).</p> <p>5. Hội đồng Quản trị phải ban hành quy định nội bộ về cơ chế làm việc và chức năng, nhiệm vụ của các Ủy ban của Hội đồng Quản trị. Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc sau khi ban hành, Hội đồng Quản trị gửi các quy định nội bộ này tới Ngân hàng Nhà nước chi nhánh và Ngân hàng Nhà nước (qua Cơ quan Thanh tra, giám sát) để báo cáo.</p>	
1.	<p>Điều 56: Cơ chế làm việc của các Ủy ban của Hội đồng Quản trị</p> <p>1. Các Ủy ban là cơ quan giúp việc cho Hội đồng Quản trị, có vai trò tham mưu cho Hội đồng Quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Quản trị và thực hiện một số nhiệm vụ do Hội đồng Quản trị phân công (nếu có).</p> <p>2. Hội đồng Quản trị quy định cụ thể cơ chế làm việc của các Ủy ban, tối thiểu gồm các vấn đề sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các kỳ họp định kỳ của Ủy ban; - Việc họp bất thường của Ủy ban; - Việc đưa ra quyết định của Ủy ban; - Cơ chế phân quyết của Hội đồng Quản trị đối với các ý kiến đề xuất của Ủy ban. 	điều 9 thông tư 06/2010

	<p>Điều 57: Nhiệm vụ, chức năng của các Ủy ban của Hội đồng Quản trị Ngân hàng An Bình</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. <i>Hội đồng Quản trị có trách nhiệm ban hành quy định nội bộ về nhiệm vụ, chức năng của các Ủy ban. Quy định này tối thiểu bao gồm các nội dung: việc thành lập, chức năng, nhiệm vụ, số lượng thành viên cụ thể của từng Ủy ban, trách nhiệm của từng thành viên trong Ủy ban. Chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban về vấn đề quản lý rủi ro và Ủy ban về vấn đề nhân sự bao gồm tối thiểu những nội dung nêu tại khoản 2 và khoản 3 Điều này.</i> 2. <i>Chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban về vấn đề quản lý rủi ro:</i> <ol style="list-style-type: none"> a. <i>Tham mưu cho Hội đồng Quản trị trong việc ban hành các quy trình, chính sách thuộc thẩm quyền của mình liên quan đến quản trị rủi ro trong hoạt động Ngân hàng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng An Bình.</i> b. <i>Phân tích, đưa ra những cảnh báo về mức độ an toàn của Ngân hàng An Bình trước những nguy cơ, tiềm ẩn rủi ro có thể ảnh hưởng và biện pháp phòng ngừa đối với các rủi ro này trong ngắn hạn cũng như dài hạn.</i> c. <i>Xem xét, đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các quy trình, chính sách quản trị rủi ro hiện hành của Ngân hàng An Bình để đưa các khuyến nghị, đề xuất đối với Hội đồng Quản trị về những yêu cầu cần thay đổi quy trình,</i> 	<p>điều 10 thông tư 06/2010</p>
--	--	---------------------------------

	<p><i>chính sách hiện hành, chiến lược hoạt động.</i></p> <p><i>d. Tham mưu cho Hội đồng Quản trị trong việc quyết định phê duyệt các khoản đầu tư, các giao dịch có liên quan, chính sách quản trị và phương án xử lý rủi ro trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ do Hội đồng Quản trị giao.</i></p> <p><i>3. Chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban về vấn đề nhân sự:</i></p> <p><i>a. Tham mưu cho Hội đồng Quản trị về quy mô và cơ cấu Hội đồng Quản trị, Người điều hành phù hợp với quy mô hoạt động và chiến lược phát triển của Ngân hàng An Bình.</i></p> <p><i>b. Tham mưu cho Hội đồng Quản trị xử lý các vấn đề về nhân sự phát sinh trong quá trình tiến hành các thủ tục bầu, bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm các chức danh thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Người điều hành Ngân hàng An Bình theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng An Bình.</i></p> <p><i>c. Nghiên cứu, tham mưu cho Hội đồng Quản trị trong việc ban hành các quy định nội bộ của Ngân hàng thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng, quy chế tuyển chọn nhân sự, đào tạo và các chính sách đãi ngộ khác đối với Người điều hành, các cán bộ, nhân viên của Ngân hàng An Bình.</i></p>	
--	---	--

<p>Điều 48: Thay thế thành viên Hội đồng Quản trị</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Trong thời hạn không quá 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Chủ tịch Hội đồng Quản trị bị đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng Quản trị, các thành viên Hội đồng Quản trị có trách nhiệm tổ chức họp Hội đồng Quản trị để bầu một thành viên Hội đồng Quản trị (đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định hiện hành) làm Chủ tịch Hội đồng Quản trị. 2. Chủ tịch Hội đồng Quản trị muốn từ chức Chủ tịch phải có đơn gửi đến Hội đồng Quản trị. Trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày nhận đơn, Hội đồng Quản trị phải tổ chức họp để xem xét quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu Chủ tịch Hội đồng Quản trị theo quy định hiện hành. 3. Thành viên Hội đồng Quản trị muốn từ chức phải có đơn hoặc văn bản gửi Hội đồng Quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất quyết định. 4. Trường hợp bị giảm quá 1/3 (một phần ba) số thành viên Hội đồng Quản trị thì trong thời hạn không quá 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày không đủ số lượng thành viên Hội đồng Quản trị theo quy định, Hội đồng Quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông 	<p>Điều 61: Thay thế thành viên Hội đồng Quản trị</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Trong thời hạn tối đa 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày Chủ tịch Hội đồng Quản trị bị đương nhiên mất tư cách theo quy định tại khoản 1 Điều 41 Điều lệ này, các thành viên Hội đồng Quản trị có trách nhiệm tổ chức họp Hội đồng Quản trị để bầu một thành viên làm Chủ tịch Hội đồng Quản trị. 2. Chủ tịch Hội đồng Quản trị muốn từ chức Chủ tịch phải có đơn gửi đến Hội đồng Quản trị. Trong thời hạn tối đa 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày nhận đơn xin từ chức của Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Hội đồng Quản trị phải tổ chức họp để xem xét quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm và bầu Chủ tịch Hội đồng Quản trị thay thế. 3. Thành viên Hội đồng Quản trị muốn từ chức phải có đơn hoặc văn bản gửi Hội đồng Quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất quyết định. 4. Trường hợp bị giảm quá 1/3 (một phần ba) số thành viên Hội đồng Quản trị thì trong thời hạn không quá 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày không đủ số lượng thành viên Hội đồng Quản trị theo quy định, Hội đồng Quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị. 5. Trong các trường hợp khác, cuộc họp gần nhất của Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu thành viên Hội đồng Quản trị mới để thay thế cho thành 	<p>điều 20 thông tư 06/2010</p> <p>khoản 6 điều 16 nghị định 59</p>
---	--	---

<p>để bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị.</p> <p>5. Trong các trường hợp khác, cuộc họp gần nhất của Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu thành viên Hội đồng Quản trị mới để thay thế cho thành viên Hội đồng Quản trị bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, hoặc bổ sung những thành viên còn thiếu.</p> <p>6. Những người được bầu giữ chức Chủ tịch và thành viên Hội đồng Quản trị có trách nhiệm tiếp nhận và đảm nhiệm ngay công việc của chức danh được bầu. Chủ tịch và các thành viên Hội đồng Quản trị bị miễn nhiệm, bãi nhiệm có trách nhiệm bàn giao công việc cho Chủ tịch và các thành viên Hội đồng Quản trị mới được bầu xử lý, đồng thời phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định của mình trong thời gian có tư cách đảm nhiệm chức danh đó.</p>	<p>viên Hội đồng Quản trị bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, hoặc bổ sung những thành viên còn thiếu.</p> <p>6. Những người được bầu giữ chức Chủ tịch và thành viên Hội đồng Quản trị có trách nhiệm tiếp nhận và đảm nhiệm ngay công việc của chức danh được bầu. Chủ tịch và các thành viên Hội đồng Quản trị bị miễn nhiệm, bãi nhiệm có trách nhiệm bàn giao công việc cho Chủ tịch và các thành viên Hội đồng Quản trị mới được bầu xử lý, đồng thời phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định của mình trong thời gian có tư cách đảm nhiệm chức danh đó.</p> <p>7. <i>Sau khi Ngân hàng An Bình bầu Chủ tịch Hội đồng Quản trị mới theo quy định tại Điều này, Hội đồng Quản trị có văn bản đề nghị Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (qua Cơ quan Thanh tra, giám sát) chuẩn y chức danh này, kèm theo Nghị quyết của Hội đồng Quản trị về việc bầu Chủ tịch Hội đồng Quản trị.</i></p>	<p>điều 20 thông tư 06/2010</p>
	<p>Điều 62: Quy trình, thủ tục bầu các chức danh thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát</p> <p>1. Trước khi tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 30 (ba mươi) ngày, Hội đồng Quản trị phải thông báo cho các cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông về số lượng thành viên dự kiến được bầu, bổ sung vào Hội đồng</p>	<p>Điều 11 thông tư 06</p>

	<p>Quản trị, Ban kiểm soát; trong đó dự kiến số lượng thành viên Hội đồng Quản trị độc lập (trường hợp chưa bầu thành viên Hội đồng Quản trị độc lập hoặc chưa đủ ít nhất 02 thành viên theo quy định); đồng thời thông báo các điều kiện, tiêu chuẩn phải đáp ứng đối với các chức danh được bầu để các cổ đông đề cử người giữ các chức danh này theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Trên cơ sở danh sách đề cử của các cổ đông đối với các chức danh này, Hội đồng Quản trị thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn; lập Danh sách ứng cử viên cho các chức danh dự kiến bầu. Trường hợp các cổ đông không đề cử đủ số lượng ứng cử viên đối với thành viên Hội đồng Quản trị (bao gồm cả thành viên Hội đồng Quản trị độc lập), thành viên Ban kiểm soát hoặc các ứng cử viên không đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, Hội đồng Quản trị sẽ đề cử ứng cử viên bổ sung, thay thế đối với các chức danh này.</p> <p>3. Đối với các ứng cử viên không đảm bảo điều kiện theo quy định, Hội đồng Quản trị thông báo cho cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử của ứng cử viên này biết rõ lý do.</p> <p>4. Sau khi lập Danh sách ứng cử viên, Hội đồng Quản trị có văn bản đề nghị Ngân hàng Nhà nước chi nhánh xem xét, chấp thuận Danh sách này.</p> <p>5. Đại hội đồng cổ đông quyết định số lượng thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban</p>	
--	--	--

	<p>kiểm soát được bầu và tiến hành bầu những người có tên trong Danh sách ứng cử viên đã được Ngân hàng Nhà nước chi nhánh chấp thuận tại khoản 3 Điều này. Ngân hàng An Bình có thể lập danh sách đề cử và tiến hành bầu riêng thành viên Hội đồng Quản trị độc lập. Trong trường hợp này, việc bầu thành viên Hội đồng Quản trị độc lập được tiến hành như việc bầu các thành viên Hội đồng Quản trị khác.</p> <p>6. Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát bắt đầu thực hiện nhiệm vụ kể từ khi Đại hội đồng cổ đông bầu các chức danh này và tiếp quản công việc; phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ của mình trong thời gian đương nhiệm.</p>	
<p>Điều 50: Bộ máy giúp việc của Hội đồng Quản trị</p> <ol style="list-style-type: none"> Hội đồng Quản trị sử dụng bộ máy điều hành và con dấu của Ngân hàng để thực hiện nhiệm vụ của mình. Hội đồng Quản trị có các nhân viên giúp việc và ban tư vấn chuyên trách, nếu cần. Hội đồng Quản trị quy định số lượng và nhiệm vụ của từng thành viên giúp việc. 	<p>Điều 64: Bộ máy giúp việc của Hội đồng Quản trị</p> <ol style="list-style-type: none"> Hội đồng Quản trị sử dụng bộ máy điều hành và con dấu của Ngân hàng để thực hiện nhiệm vụ của mình. Hội đồng Quản trị có các nhân viên giúp việc và Ban tư vấn chuyên trách, nếu cần. Hội đồng Quản trị quy định số lượng và nhiệm vụ của từng thành viên giúp việc. <i>Hội đồng Quản trị phải thành lập các Ủy ban để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, trong đó tối thiểu phải có 02 Ủy ban là: Ủy ban về vấn đề quản lý rủi ro và Ủy ban về vấn đề nhân sự.</i> <i>Giúp việc cho Hội đồng Quản trị có Thư ký Hội</i> 	<p>khoản 9, điều 16 nghị định 59</p>

	<p><i>đồng Quản trị. Hội đồng Quản trị qui định chức năng, nhiệm vụ của thư ký. Hội đồng Quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký vào bất cứ thời điểm nào tuy nhiên không được làm phương hại đến các yêu cầu bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng lao động giữa Thư ký và Ngân hàng An Bình. Hai hoặc nhiều người có thể được bổ nhiệm là đồng Thư ký, chức năng, nhiệm vụ của Thư ký bao gồm:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> <i>a. Thông báo việc triệu tập các cuộc họp Hội đồng Quản trị theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng Quản trị hay của Ban Kiểm soát;</i> <i>b. Ghi biên bản cuộc họp;</i> <i>c. Tư vấn về thủ tục các cuộc họp;</i> <i>d. Cung cấp thông tin cho các thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và cổ đông.</i> 	
<p>Điều 53: Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám Đốc</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Hội đồng Quản trị chỉ được ra quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám Đốc sau khi đã được Chi nhánh Ngân hàng Nhà Nước tỉnh, thành phố nơi Ngân hàng An Bình đặt trụ sở chính có văn bản chấp thuận. Trình tự thủ tục, hồ sơ xin thay đổi và chuẩn y việc bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám Đốc được thực hiện theo qui định của NHNN. 2. Tổng Giám Đốc sau khi có quyết định bổ 	<p>Điều 66: Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám Đốc</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Hội đồng Quản trị chỉ được ra quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám Đốc sau khi đã được Chi nhánh Ngân hàng Nhà Nước tỉnh, thành phố nơi Ngân hàng An Bình đặt trụ sở chính có văn bản chấp thuận. Trình tự thủ tục, hồ sơ xin thay đổi và chuẩn y việc bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám Đốc được thực hiện theo qui định của NHNN. 2. Tổng Giám Đốc sau khi có quyết định bổ 	

<p>nhiệm của Hội đồng Quản trị, được đảm nhiệm ngay công việc của chức danh mới được bổ nhiệm; Tổng Giám Đốc cũ có trách nhiệm bàn giao công việc cho Tổng Giám Đốc mới xử lý và phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định của mình trong thời gian có tư cách đảm nhiệm chức danh đó.</p> <p>3. Trường hợp Tổng Giám Đốc bị đương nhiên mất tư cách Tổng Giám Đốc thì Hội đồng Quản trị phải cử ngay một Phó Tổng Giám Đốc hoặc một Trưởng phòng nghiệp vụ (trường hợp không có Phó Tổng Giám Đốc) đảm bảo các điều kiện theo quy định của Ngân hàng Nhà Nước và không thuộc đối tượng quy định tại Điều 34 Điều lệ này đảm nhiệm công việc của Tổng Giám Đốc và có ngay báo cáo bằng văn bản lên Ngân hàng Nhà Nước TP. Hồ Chí Minh.</p> <p>4. Trong thời hạn tối đa 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày Tổng Giám Đốc bị đương nhiên mất tư cách Tổng Giám Đốc hoặc Hội đồng Quản trị nhận được đơn xin từ chức của Tổng Giám Đốc, Hội đồng Quản trị phải tìm người thay thế và tiến hành các thủ tục xin bổ nhiệm Tổng Giám Đốc mới trình Thống đốc Ngân hàng Nhà Nước chuẩn y.</p> <p>5. Trường hợp Tổng Giám Đốc vi phạm nghiêm trọng quy định của Pháp luật, của Ngân hàng Nhà Nước và Điều lệ Ngân hàng</p>	<p>nhiệm của Hội đồng Quản trị, được đảm nhiệm ngay công việc của chức danh mới được bổ nhiệm; Tổng Giám Đốc cũ có trách nhiệm bàn giao công việc cho Tổng Giám Đốc mới xử lý và phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định của mình trong thời gian có tư cách đảm nhiệm chức danh đó.</p> <p>3. Trường hợp Tổng Giám Đốc bị đương nhiên mất tư cách Tổng Giám Đốc <i>thì trong thời hạn một (01) ngày làm việc kể từ ngày Tổng Giám Đốc bị xác định đương nhiên mất tư cách</i>. Hội đồng Quản trị phải cử ngay một Phó Tổng Giám Đốc hoặc 01(một) Giám Đốc Khối (trường hợp không có Phó Tổng Giám Đốc) đảm bảo các điều kiện theo quy định của Ngân hàng Nhà Nước và không thuộc đối tượng quy định tại Điều 40 Điều lệ này đảm nhiệm công việc của Tổng Giám Đốc và có ngay báo cáo bằng văn bản lên Ngân hàng Nhà Nước TP. Hồ Chí Minh. <i>Người được cử điều hành Ngân hàng phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được giao trong thời gian đảm nhận nhiệm vụ này.</i></p> <p>4. Trong thời hạn tối đa 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày Tổng Giám Đốc bị đương nhiên mất tư cách Tổng Giám Đốc, <i>bị miễn nhiệm, bãi nhiệm</i> hoặc Hội đồng Quản trị nhận được đơn xin từ chức của Tổng Giám Đốc, Hội đồng Quản trị phải tìm người thay thế và tiến hành các thủ tục xin bổ nhiệm Tổng Giám Đốc mới trình Thống đốc Ngân hàng Nhà Nước chuẩn y.</p>	<p>khoản 1, điều 21 thông tư 06/2010</p> <p>khoản 2, điều 21 thông tư 06/2010</p>
--	---	---

<p>An Bình, Hội đồng Quản trị có quyền tạm đình chỉ quyền điều hành của Tổng Giám Đốc, đồng thời phải cử ngay một Phó Tổng Giám Đốc hoặc một Trưởng phòng nghiệp vụ (trường hợp không có Phó Tổng Giám Đốc) đảm bảo các điều kiện theo quy định của Ngân hàng Nhà Nước, không thuộc đối tượng quy định tại Điều 34 Điều lệ này đảm nhiệm công việc của Tổng Giám Đốc và có ngay văn bản báo cáo, đề xuất xử lý đối với những sai phạm, cũng như chức danh Tổng Giám Đốc, gửi Ngân hàng Nhà Nước TP Hồ Chí Minh giải quyết theo quy định hiện hành.</p> <p>6. Trong thời gian Tổng Giám Đốc chưa được Ngân hàng Nhà Nước chuẩn y, Chủ tịch Hội đồng Quản trị và các thành viên Hội đồng Quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật, trước cổ đông về mọi hoạt động của Ngân hàng An Bình.</p>	<p>5. Trường hợp Tổng Giám Đốc vi phạm nghiêm trọng quy định của Pháp luật, của Ngân hàng Nhà Nước và Điều lệ Ngân hàng An Bình, Hội đồng Quản trị có quyền tạm đình chỉ quyền điều hành của Tổng Giám Đốc, đồng thời phải cử ngay 01(một) Phó Tổng Giám Đốc hoặc 01(một) <i>Giám Đốc Khỏi (trường hợp không có Phó Tổng Giám Đốc)</i> đảm bảo các điều kiện theo quy định của Ngân hàng Nhà Nước, không thuộc đối tượng quy định tại Điều 40 Điều lệ này đảm nhiệm công việc của Tổng Giám Đốc và có ngay văn bản báo cáo, đề xuất xử lý đối với những sai phạm, cũng như chức danh Tổng Giám Đốc, gửi Ngân hàng Nhà Nước Tp. Hồ Chí Minh giải quyết theo quy định hiện hành.</p> <p>6. Trong thời gian Tổng Giám Đốc chưa được Ngân hàng Nhà Nước chuẩn y, Chủ tịch Hội đồng Quản trị và các thành viên Hội đồng Quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật, trước cổ đông về mọi hoạt động của Ngân hàng An Bình.</p>	
<p>Điều 55: Thành phần và nhiệm kỳ</p> <p>1. Ban Kiểm soát là cơ quan giám sát hoạt động ngân hàng An Bình nhằm đánh giá chính xác hoạt động kinh doanh, thực trạng tài chính của ngân hàng.</p> <p>2. Ban Kiểm soát của ngân hàng An Bình có</p>	<p>Điều 68: Thành phần và nhiệm kỳ</p> <p>1. Ban Kiểm soát là cơ quan giám sát hoạt động Ngân hàng An Bình nhằm đánh giá chính xác hoạt động kinh doanh, thực trạng tài chính của Ngân hàng.</p> <p>2. Ban Kiểm soát của Ngân hàng An Bình có tối thiểu 3 thành viên, trong đó phải có ít nhất 1/2</p>	

<p>.... thành viên, trong đó phải có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên là chuyên trách.</p> <p>3. Ban Kiểm soát có bộ phận giúp việc và được sử dụng bộ phận kiểm toán nội bộ của ngân hàng An Bình để thực hiện các nhiệm vụ của mình.</p> <p>4. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát là 05 năm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 năm. Thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu hoặc bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế thành viên bị đương nhiên mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.</p> <p>5. Trường hợp số thành viên Ban Kiểm soát bị giảm quá 1/3 (một phần ba) theo quy định tại Điều lệ này hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật thì trong thời hạn không quá 60 ngày, kể từ ngày không đủ số lượng theo quy định, ngân hàng phải tiến hành bổ sung đủ số lượng thành viên Ban Kiểm soát theo quy định.</p>	<p>(một phần hai) tổng số thành viên là chuyên trách.</p> <p>3. Thành viên Ban Kiểm Soát chuyên trách là thành viên Ban Kiểm Soát làm việc thường trực giữa các kỳ họp của Ban Kiểm Soát và chịu trách nhiệm về một hoặc một số nhiệm vụ do Ban kiểm soát phân công. Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách không được đồng thời đảm nhận chức vụ, làm việc tại tổ chức tín dụng khác. Ban Kiểm Soát quy định cụ thể cơ chế làm việc và nhiệm vụ, trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát chuyên trách.</p> <p>4. Ban Kiểm soát có bộ phận giúp việc và được sử dụng bộ phận Kiểm toán Nội bộ của Ngân hàng An Bình để thực hiện các nhiệm vụ của mình.</p> <p>5. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát là 05 (năm) năm, có cùng nhiệm kỳ với Hội đồng Quản trị. Thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu hoặc bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế thành viên bị đương nhiên mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.</p> <p>6. Trường hợp số thành viên Ban Kiểm soát bị giảm quá 1/3 (một phần ba) theo quy định tại Điều lệ này hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật thì trong thời hạn không</p>	<p>điều 19 thông tư 06/2010</p>
--	---	---------------------------------

Comment [t4]: Bao nhiêu thành viên???

	<p>quá 60 (sáu mươi) ngày, kể từ ngày không đủ số lượng theo quy định, Ngân hàng phải tiến hành bổ sung đủ số lượng thành viên Ban Kiểm soát theo quy định.</p>	
<p><u>Điều 58:</u> Thay thế thành viên Ban Kiểm soát</p> <p>1. Thành viên của Ban Kiểm soát sẽ đương nhiên mất tư cách hoặc bị bãi nhiệm, miễn nhiệm chức danh theo qui định tại Điều 38 và Điều 39 của Điều lệ này. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin thay đổi và chuẩn y việc bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban và các thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện theo qui định của NHNN.</p> <p>2. Trong thời hạn không quá 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Trưởng Ban Kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách thành viên Ban Kiểm soát, các thành viên Ban Kiểm soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban Kiểm soát để bầu một thành viên Ban Kiểm soát (đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định hiện hành) làm Trưởng Ban Kiểm soát. Trường hợp không có thành viên Ban Kiểm soát là cổ đông, các thành viên Ban Kiểm soát còn lại cử một thành viên đảm bảo tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp, năng lực điều hành và trình độ chuyên môn theo quy định của Ngân hàng Nhà Nước tạm thời đảm nhiệm công việc của Trưởng Ban Kiểm soát và đề</p>	<p><u>Điều 71:</u> Thay thế thành viên Ban Kiểm soát</p> <p>1. Thành viên của Ban Kiểm soát sẽ đương nhiên mất tư cách hoặc bị bãi nhiệm, miễn nhiệm chức danh theo qui định tại Điều 44 và Điều 45 của Điều lệ này. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin thay đổi và chuẩn y việc bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban và các thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện theo qui định của NHNN.</p> <p>2. Trong thời hạn không quá 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Trưởng Ban Kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách thành viên Ban Kiểm soát, các thành viên Ban Kiểm soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban Kiểm soát để bầu một thành viên Ban Kiểm soát (đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định hiện hành) làm Trưởng Ban Kiểm soát. Trường hợp không có thành viên Ban Kiểm soát là cổ đông, các thành viên Ban Kiểm soát còn lại cử 01(một) thành viên đảm bảo tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp, năng lực điều hành và trình độ chuyên môn theo quy định của Ngân hàng Nhà Nước tạm thời đảm nhiệm công việc của Trưởng Ban Kiểm soát và đề nghị Hội đồng Quản trị trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày (kể từ ngày Trưởng Ban Kiểm soát bị đương nhiên</p>	

<p>ngợi Hội đồng quản trị trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày (kể từ ngày Trưởng Ban Kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách) tiến hành triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát trong số các cổ đông của Ngân hàng An Bình thay thế và tiến hành thủ tục bầu Trưởng Ban Kiểm soát.</p> <p>3. Trưởng Ban Kiểm soát muốn từ chức Trưởng ban, phải có đơn gửi đến Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát. Trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày nhận đơn, Ban Kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm, bãi nhiệm, và bầu Trưởng Ban Kiểm soát theo quy định hiện hành. Trường hợp các thành viên Ban Kiểm soát còn lại không phải là cổ đông, trong thời hạn 60 ngày (kể từ ngày nhận đơn xin từ chức Trưởng Ban Kiểm soát), Ban Kiểm soát phải đề nghị Hội đồng Quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để quyết định số thành viên Ban Kiểm soát phù hợp với quy định của Điều lệ Ngân hàng An Bình và bầu thành viên Ban Kiểm soát trong số các cổ đông của Ngân hàng An Bình, sau đó tiến hành thủ tục bầu Trưởng Ban Kiểm soát.</p> <p>4. Thành viên Ban Kiểm soát muốn từ chức phải có đơn gửi đến Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát để trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất quyết định.</p>	<p>mất tư cách) tiến hành triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát trong số các cổ đông của Ngân hàng An Bình thay thế và tiến hành thủ tục bầu Trưởng Ban Kiểm soát.</p> <p>3. Trưởng Ban Kiểm soát muốn từ chức Trưởng ban, phải có đơn gửi đến Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát. Trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày nhận đơn, Ban Kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm, bãi nhiệm, và bầu Trưởng Ban Kiểm soát theo quy định hiện hành. Trường hợp các thành viên Ban Kiểm soát còn lại không phải là cổ đông, trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày (kể từ ngày nhận đơn xin từ chức Trưởng Ban Kiểm soát), Ban Kiểm soát phải đề nghị Hội đồng Quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để quyết định số thành viên Ban Kiểm soát phù hợp với quy định của Điều lệ Ngân hàng An Bình và bầu thành viên Ban Kiểm soát trong số các cổ đông của Ngân hàng An Bình, sau đó tiến hành thủ tục bầu Trưởng Ban Kiểm soát.</p> <p>4. Trong thời hạn tối đa sáu mươi (60) ngày kể từ ngày nhận đơn xin từ chức của Trưởng Ban kiểm soát, Ban kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét, quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm và bầu Trưởng Ban kiểm soát thay thế.</p> <p>5. Thành viên Ban Kiểm soát muốn từ chức phải có đơn gửi đến Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát để trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất quyết</p>	<p>khoản 2 điều 20 thông tư 06</p>
---	--	------------------------------------

<p>5. Trường hợp bị giảm quá 1/3 (một phần ba) số thành viên Ban Kiểm soát hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định của Điều lệ Ngân hàng An Bình thì trong thời hạn không quá 60 ngày kể từ ngày không đủ số thành viên Ban Kiểm soát theo quy định, Ban Kiểm soát phải đề nghị Hội đồng Quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát.</p> <p>6. Trong các trường hợp khác, cuộc họp gần nhất của Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu thành viên Ban Kiểm soát mới để thay thế cho thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc bổ sung những thành viên còn thiếu.</p>	<p>định.</p> <p>6. Trường hợp bị giảm quá 1/3 (một phần ba) số thành viên Ban Kiểm soát hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định của Điều lệ Ngân hàng An Bình thì trong thời hạn không quá 60(sáu mươi) ngày kể từ ngày không đủ số thành viên Ban Kiểm soát theo quy định, Ban Kiểm soát phải đề nghị Hội đồng Quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát.</p> <p>7. Trong các trường hợp khác, cuộc họp gần nhất của Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu thành viên Ban Kiểm soát mới để thay thế cho thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc bổ sung những thành viên còn thiếu.</p>	
<p><u>Điều 59:</u> Các cuộc họp của Ban Kiểm soát</p> <p>1. Cuộc họp thường kỳ: Ban Kiểm soát họp định kỳ ít nhất mỗi quý một lần và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất.</p> <p>2. Cuộc họp bất thường: Cuộc họp bất thường của Ban Kiểm soát được tiến hành theo đề nghị của:</p> <ol style="list-style-type: none"> Chủ tịch Hội đồng Quản trị; Ít nhất 2/3 (hai phần ba) thành viên Hội đồng quản trị; Trưởng Ban kiểm soát; Ít nhất 2/3 (hai phần ba) thành viên Ban kiểm soát; 	<p><u>Điều 72:</u> Các cuộc họp của Ban Kiểm soát</p> <p>1. Cuộc họp thường kỳ: Ban Kiểm soát họp định kỳ ít nhất mỗi quý một lần và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất.</p> <p>2. Cuộc họp bất thường: <i>Trưởng Ban Kiểm soát phải triệu tập cuộc họp bất thường</i> theo đề nghị của:</p> <ol style="list-style-type: none"> Chủ tịch Hội đồng Quản trị; Ít nhất 2/3 (hai phần ba) thành viên Hội đồng Quản trị; Trưởng Ban kiểm soát; 	<p>điều 22 thông tư 06/2010</p>

<p>đ. Tổng Giám Đốc; e. Giám đốc Ngân hàng Nhà Nước TP. Hồ Chí Minh.</p>	<p>d. Ít nhất 2 (hai) thành viên Ban kiểm soát; e. Tổng Giám Đốc; f. Giám đốc Ngân hàng Nhà Nước TP. Hồ Chí Minh.</p>	
<p>Điều 60: Cơ cấu tổ chức của Ngân hàng An Bình</p> <p>1. Cơ cấu tổ chức của Ngân hàng An Bình bao gồm các thành phần sau:</p> <p>a. Trụ sở chính;</p> <p>b. Sở giao dịch, các chi nhánh (chi nhánh cấp 1) văn phòng đại diện, các đơn vị sự nghiệp, các công ty con trực thuộc;</p> <p>c. Các chi nhánh thuộc chi nhánh cấp 1 (chi nhánh cấp 2);</p> <p>d. Các chi nhánh thuộc chi nhánh cấp 2 (chi nhánh cấp 3); và</p> <p>đ. Các phòng giao dịch, điểm giao dịch (tổ tín dụng).</p> <p>2. Ngân hàng An Bình được phép mở Sở giao dịch, các chi nhánh cấp 1, cấp 2 và cấp 3, các văn phòng đại diện, các phòng giao dịch, điểm giao dịch (tổ cho vay), đơn vị sự nghiệp, các công ty con trực thuộc khi có nhu cầu theo quy định của NHNN. Cơ cấu tổ chức của các đơn vị trên sẽ do Hội đồng Quản trị qui định phù hợp với qui định của Pháp luật.</p> <p>3. Ngân hàng An Bình được thành lập công ty trực thuộc để hoạt động trong lĩnh vực tài</p>	<p>Điều 73: Cơ cấu tổ chức của Ngân hàng An Bình</p> <p>1. Cơ cấu tổ chức của Ngân hàng An Bình bao gồm các thành phần sau:</p> <p>a. Trụ sở chính;</p> <p>b. Sở giao dịch, các chi nhánh, văn phòng đại diện, các đơn vị sự nghiệp, các công ty con trực thuộc, phòng giao dịch, quỹ tiết kiệm, máy giao dịch tự động và điểm giao dịch.</p> <p>c. Các phòng giao dịch, điểm giao dịch (tổ tín dụng).</p> <p>2. Ngân hàng An Bình được mở Sở giao dịch, Chi nhánh, Văn phòng đại diện, được thành lập đơn vị sự nghiệp, Công ty trực thuộc theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan. Ngân hàng được thành lập Công ty trực thuộc để hoạt động trong lĩnh vực tài chính, Ngân hàng, bảo hiểm, quản lý, khai thác, bán tài sản trong quá trình xử lý tài sản bảo đảm tiền vay và tài sản mà Nhà nước giao cho Ngân hàng xử lý thu hồi nợ.</p> <p>3. Ngân hàng An Bình được thành lập Công ty trực thuộc để hoạt động trong lĩnh vực tài chính, Ngân hàng, bảo hiểm, quản lý, khai thác, bán tài sản trong quá trình xử lý tài sản bảo đảm tiền vay và</p>	<p>Quy định về mạng lưới hoạt động 13/2008/QĐ-NHNN</p>

Comment [t5]: Hiện nay NHNN không cho phép mở chi nhánh cấp 2, cấp 3

chính, ngân hàng, bảo hiểm, quản lý, khai thác, bán tài sản trong quá trình xử lý tài sản bảo đảm tiền vay và tài sản mà Nhà nước giao cho ngân hàng xử lý thu hồi nợ.	tài sản mà Nhà nước giao cho Ngân hàng xử lý thu hồi nợ.	
Điều 62: Bộ máy giúp việc Tổng Giám Đốc 1. Các Phó Tổng Giám Đốc; 2. Kế toán trưởng; 3. Các phòng ban; 4. Ban kiểm toán hoặc kiểm soát nội bộ.	Điều 73: Bộ máy giúp việc Tổng Giám Đốc 1. Các Phó Tổng Giám Đốc; 2. Kế toán trưởng; 3. Các đơn vị trực thuộc Ban Điều Hành	
	Điều 88: Kiểm tra, thanh tra Ngân hàng Ngân hàng An Bình chịu sự kiểm tra, thanh tra của Ngân hàng Nhà nước theo quy định của pháp luật.	điều 8 nghị định 59
	Điều 89: Chế độ tài chính Ngân hàng chấp hành chế độ tài chính theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính	
	Điều 91: Kiểm tra, thanh tra Ngân hàng An Bình chịu sự kiểm tra, thanh tra của Ngân hàng Nhà nước theo quy định của pháp luật.	
	Điều 95: Trách nhiệm của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám Đốc Ngân hàng An Bình khi Ngân hàng được kiểm soát đặc biệt 1. Xây dựng phương án củng cố tổ chức và hoạt	điều 93 nghị định 59

Comment [t6]: Gúp việc cho Ban kiểm soát

	<p><i>động trình Ban Kiểm soát đặc biệt thông qua và tổ chức triển khai thực hiện phương án đó.</i></p> <ol style="list-style-type: none"> <i>2. Tiếp tục quản trị, kiểm soát, điều hành hoạt động và bảo đảm an toàn tài sản của Ngân hàng theo đúng quy định của pháp luật trừ trường hợp bị đình chỉ quyền quản trị, điều hành, kiểm soát Ngân hàng An Bình.</i> <i>3. Chịu trách nhiệm về các vấn đề liên quan đến tổ chức và hoạt động Ngân hàng trước, trong và sau giai đoạn kiểm soát đặc biệt.</i> <i>4. Chấp hành nghiêm túc các yêu cầu của Ban Kiểm soát đặc biệt.</i> <i>5. Báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện các biện pháp kiểm soát đặc biệt theo yêu cầu của Ban Kiểm soát đặc biệt.</i> <i>6. Thực hiện chế độ tiết giảm đến mức thấp nhất chi tiêu tài chính nhằm giảm bớt tổn thất về tài chính.</i> <i>7. Bố trí địa điểm, phương tiện làm việc do Ban Kiểm soát đặc biệt.</i> 	
	<p><u>Điều 96:</u> Kết thúc kiểm soát đặc biệt</p> <ol style="list-style-type: none"> <i>1. Việc kiểm soát đặc biệt Ngân hàng An Bình được kết thúc trong trường hợp sau:</i> <ol style="list-style-type: none"> <i>a. Hết hạn kiểm soát đặc biệt mà không được gia hạn hoặc Ngân hàng An Bình không có khả năng giải quyết được nguyên nhân dẫn đến tình trạng kiểm soát đặc biệt và Ngân hàng Nhà nước quyết định thu hồi giấy phép</i> 	<p>điều 94 nghị định 59</p>

	<p><i>hoạt động;</i></p> <p><i>b. Ngân hàng An Bình đã khắc phục được các nguyên nhân gây nên tình trạng kiểm soát đặc biệt và trở lại hoạt động bình thường;</i></p> <p><i>c. Trước khi kết thúc thời hạn kiểm soát đặc biệt, Ngân hàng An Bình được tổ chức lại theo các quy định của pháp luật;</i></p> <p><i>d. Ngân hàng An Bình lâm vào tình trạng phá sản và không có khả năng phục hồi hoạt động, bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền tuyên bố phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản.</i></p> <p><i>2. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành quyết định kết thúc kiểm soát đặc biệt. Quyết định này được thông báo cho các cơ quan có liên quan.</i></p>	
--	---	--

GHI CHÚ:

- Phần chữ in nghiêng là phần được chỉnh sửa, bổ sung so với điều lệ cũ.